

**KẾ HOẠCH**  
**triển khai Phong trào “Bình dân học vụ Số”**

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/TU, ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Ban chỉ đạo phát triển công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (gọi tắt là Kế hoạch số 02-KH/TU), Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Phú Bình xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn xã như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho toàn bộ hệ thống chính trị, Nhân dân, doanh nghiệp đảm bảo đáp ứng tiến trình chuyển đổi số. Đồng thời, cung cấp, trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết, cơ bản cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp nắm bắt, tận dụng, khai thác những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại để ứng dụng trong công tác, cuộc sống.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập về chuyển đổi số, kỹ năng số cho Nhân dân; đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi trong cơ quan, đơn vị, địa phương. Xác định Phong trào “Bình dân học vụ số” là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, nhân văn sâu sắc đối với sự phát triển đất nước, thể hiện quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công cuộc phát triển quốc gia số, chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

**2. Yêu cầu**

Phong trào “Bình dân học vụ số” cần được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt đến tận các xóm gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của tỉnh đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị, địa phương. Tạo thành cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số.

- Cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách về “Bình dân học vụ số”; Thường xuyên kiểm tra, đánh giá bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

## II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Xây dựng cơ chế, chính sách, tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản về cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (*ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ*); Đề án phát triển Năng lực số tỉnh Thái Nguyên năm 2025 (*ban hành theo Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên*) với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời, giai đoạn 2023 - 2030” (*theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ*).

## III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

### 1. Mục tiêu đến hết năm 2025

- 85% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công trên địa bàn xã có hiểu biết về chuyên đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp trung học cơ sở trở lên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

- 80% người dân trưởng thành có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng thành thạo thiết bị thông minh để truy cập thông tin, sử dụng dịch vụ số thiết yếu, các dịch vụ số khác và biết bảo vệ bản thân trên môi trường số, được tích hợp vào nền tảng VneID.

- Phần đầu 50% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyên đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

## **2. Mục tiêu đến hết năm 2026**

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công trên địa bàn xã có hiểu biết về chuyên đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học trên địa bàn xã được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành trên địa bàn xã có tri thức cơ bản về chuyên đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 80% người dân trên địa bàn xã trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyên đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã trên địa bàn huyện có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

1. **Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền** sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số”; ý nghĩa, vai trò của chuyên đổi số; ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong

tiến trình chuyên đổi số quốc gia trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang/cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng mạng xã hội gắn với việc huy động người có uy tín, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực tham gia vào công tác truyền thông, lan tỏa phong trào đến từng cá nhân, hộ gia đình, doanh nghiệp.

2. Tổ chức phát động Phong trào “Bình dân học vụ số”, phổ cập tri thức, kỹ năng số cơ bản cho mọi người với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, bao trùm, sâu rộng, không ai bị bỏ lại phía sau. Đồng thời, cụ thể hóa các nội dung hướng dẫn của Trung ương để nghiên cứu, đề xuất chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ số, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả phong trào đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Duy trì, vận hành hiệu quả Cổng thông tin điện tử để cung cấp thông tin về phong trào tới đông đảo Nhân dân thông qua các phương thức khác nhau.

4. Tổ chức lồng ghép “Ngày hội toàn dân học tập số” với hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyên đổi số quốc gia (10/10) hằng năm đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Nghiên cứu, kết hợp các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như tổ chức các tọa đàm, hội nghị; trải nghiệm, hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, lớp học số cho cộng đồng tại các địa phương.

5. Khuyến khích địa phương, đơn vị nghiên cứu, tìm hiểu, học tập, áp dụng triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao; huy động sự tham gia vào cuộc, tích cực của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện phong trào.

6. Cụ thể hóa việc xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số, phổ cập tri thức về chuyên đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các địa phương, đơn vị. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên và phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên minh hợp tác xã và cho Nhân dân theo định hướng của Trung ương và tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số. Triển khai các khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyên đổi số trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs) để góp phần nâng cao nguồn nhân lực số, thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong thời gian tới.

7. Nghiên cứu, áp dụng triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng như mô hình “Đại sứ số”, “Chợ số - Nông thôn số”, “Mỗi công dân - Một danh tính số”, phong trào “Gia đình số”... để bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng số và chuyên đổi số.

8. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ và có hệ thống đối với quá trình triển khai thực hiện phong trào "Bình dân học vụ số" nhằm đo lường mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ, hiệu quả thực tế và tác động xã hội. Qua đó, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để có giải pháp điều chỉnh nội dung, hình thức và phương pháp triển khai cho phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm phong trào đạt hiệu quả thiết thực, bền vững.

9. Kịp thời khen thưởng, động viên khích lệ và nhân rộng các tập thể, cá nhân có thành tích tốt, có sáng kiến thiết thực trong quá trình thực hiện phong trào; đồng thời, thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, phê bình và xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp thực hiện hình thức, đối phó, hiệu quả thấp hoặc vi phạm quy định, ảnh hưởng đến kết quả chung của phong trào.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã nghiên cứu đề xuất chính sách thu hút cộng đồng, doanh nghiệp công nghệ số, các tổ chức xã hội tích cực tham gia hiệu quả phong trào đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

2. Ban xây dựng Đảng chủ trì, tham mưu, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về Phong trào "Bình dân học vụ số" và các nội dung liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng..

3. Các chi bộ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị, địa phương

4. Văn phòng Đảng ủy phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện.

### Nơi nhận:

- Ban tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (B/c),
- TT Đảng ủy, TT HĐND, lãnh đạo UBND xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH xã,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Nguyễn Thị Trang**

